

## **BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện Kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2018  
và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019**

### **Phần thứ nhất**

#### **ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2018**

Năm 2018, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, tình hình kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn, thời tiết nắng hạn kéo dài, giá cả một số sản phẩm nông nghiệp không ổn định... đã chi phối không ít đến công tác điều hành của chính quyền và đời sống, sản xuất của Nhân dân trong huyện. Tuy nhiên, dưới sự lãnh, chỉ đạo của UBND tỉnh, Huyện ủy, sự phối hợp của Mặt trận và các đoàn thể, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo, điều hành các ngành và địa phương thực hiện đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018 Nghị quyết đề ra.

#### **A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

##### **1. CHỈ TIÊU KINH TẾ:**

- Tổng giá trị sản xuất các ngành chủ yếu (theo giá so sánh 2010) tăng 18,58% (NQ 18,3%);

- Giá trị sản xuất: công nghiệp - xây dựng tăng 25,06% (NQ 25,3%); thương mại - dịch vụ tăng 20,97% (NQ 20,66%); nông - lâm - ngư nghiệp tăng 5,2% (NQ 4,2%);

- Cơ cấu kinh tế: giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng 59,61% (NQ 59,82%); dịch vụ - thương mại 16,63% (NQ 16,61%); nông - lâm - ngư nghiệp 23,76% (NQ 23,57%);

- Tổng sản lượng lương thực 93.504 tấn (NQ 91.747 tấn). Sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản 49.247,8 tấn (NQ 48.350 tấn);

- Tổng thu ngân sách phát sinh trên địa bàn 363,846 tỷ đồng (NQ 353,153 tỷ đồng).

##### **2. CHỈ TIÊU XÃ HỘI:**

- Mức giảm tỷ suất sinh 0,30‰ (NQ giảm 0,15‰). Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên giảm 0,99% (NQ 0,2%);

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn 10,24% (NQ 10,5%). Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 91% (NQ 91%);

- Số lao động được tạo việc làm mới 5.000 người (NQ 5.000 lao động).

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo, bồi dưỡng nghề 65% (NQ 65%);

- Tỷ lệ hộ nghèo (theo tiêu chí mới) giảm 2,56% (NQ 2,2%);

- Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh 99,60% (NQ 98,5%);
- Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia: 05 trường (NQ 03 trường);
- Tỷ lệ thôn, khối phố được công nhận đạt chuẩn văn hóa: 83,2% (NQ 80%). Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, trường học được công nhận đạt chuẩn văn hóa: 98,6% (NQ 98,6%);
- Tỷ lệ che phủ rừng: 44,5% (NQ 44,5%).
- Xã đạt chuẩn nông thôn mới: 5 xã (NQ ít nhất 3 xã). Tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới 15/15 xã.
- Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải 85% (NQ 85%).
- Thị trấn Bồng Sơn đạt chuẩn văn minh đô thị năm thứ nhất, TT Tam Quan đạt chuẩn văn minh đô thị.

### **3. CHỈ TIÊU QUỐC PHÒNG – AN NINH:**

- Tỷ lệ giao quân NVQS của huyện: 100%
- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ phù hợp với quy mô tổ chức trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu thường xuyên: đảm bảo 100%.
- Số vụ phạm pháp hình sự tăng 7,4% (NQ giảm ít nhất 05%).
- Số vụ TNGT giảm 17,65%, số người chết giảm 7,14%, số người bị thương giảm 1,49% so năm 2017 (NQ giảm 5 – 10%).

## **B. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRÊN CÁC LĨNH VỰC:**

### **I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

#### **1. Về công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp – làng nghề:**

Tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp phát triển sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp – làng nghề. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề ước đạt 6.817,9 tỷ đồng (theo giá so sánh 2010), đạt 102,7% kế hoạch, tăng 24,5% so với cùng kỳ. Một số ngành tăng trưởng khá: may mặc, chế biến gỗ thành phẩm, ván ghép gỗ xuất khẩu, sản xuất vật liệu xây dựng<sup>1</sup>... Thành lập Cụm công nghiệp Đệ Đức I – Hoài Tân, Ngọc Sơn – Hoài Thanh Tây và Hoài Châu; lập Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Cụm công nghiệp Đệ Đức - Hoài Tân, Ngọc Sơn – Hoài Thanh Tây và Hoài Châu. Năm 2018, có 11 doanh nghiệp đầu tư và đăng ký dự án vào các cụm công nghiệp (Hoài Tân, Ngọc Sơn – Hoài Thanh Tây, Hoài Châu), tổng diện tích trên 40 ha. Toàn huyện đã thành lập 11 Cụm công nghiệp với diện tích 287,4 ha, thu hút 34 doanh nghiệp, cơ sở hoạt động kinh doanh ổn định các ngành nghề: chế biến lâm sản, thủy sản, viên nén gỗ, may mặc... với tổng số vốn đầu tư 1.078 tỷ đồng, giải quyết việc làm cho trên 5.000 lao động.

Các làng nghề truyền thống được duy trì và phát triển. Triển khai thực hiện 09 đề án khuyến công<sup>2</sup>. Tham gia dự thi sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu có 4 sản phẩm được công nhận đạt cấp khu vực miền Trung và Tây Nguyên<sup>3</sup>.

<sup>1</sup> May mặc: 17.868 triệu sản phẩm; chế biến gỗ thành phẩm: 37.890 sản phẩm; ván ghép gỗ xuất khẩu: 6.500 m<sup>3</sup>...

<sup>2</sup> Tổng kinh phí hỗ trợ 837 triệu đồng (tính hỗ trợ 722 triệu đồng, huyện hỗ trợ 115 triệu đồng).

<sup>3</sup> Gạch đá mài terrazzo (Công ty TNHH Bình Đê), Dầu dừa tinh khiết (HTX Nông nghiệp Ngọc An – Hoài Thanh Tây), Nước mắm Như Hoa – Tam Quan, Nhân hạt điều rang muối (Công ty TNHH sản xuất kinh doanh Việt Hưng – Hoài Tân).

Hướng dẫn các xã, thị trấn đăng ký xây dựng, phát triển 17 sản phẩm đặc trưng của địa phương theo chương trình mỗi xã một sản phẩm. Trong đó, Cục Sở hữu trí tuệ công bố nhãn hiệu tập thể 04 sản phẩm (Cá ngừ đại dương; Bánh bún số 8 Tam Quan Nam; Dầu dừa tinh khiết Hoài Nhơn; Bánh tráng nước dừa Tam Quan) và Quyết định công nhận hồ sơ hợp lệ 03 sản phẩm xây dựng nhãn hiệu tập thể (Chuối mốc Hoài Sơn; Trứng vịt lộn Hoài Mỹ; Chiếu cói Hoài Nhơn).

## **2. Thương mại – dịch vụ - du lịch:**

Hoạt động kinh doanh thương mại – dịch vụ tăng trưởng khá, doanh thu ước đạt 14.423 tỷ đồng, đạt 101,2% so với kế hoạch, tăng 21,6% so cùng kỳ. Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 106,94 triệu USD (tương đương 2.500 tỷ đồng), tăng 56,7% so với cùng kỳ<sup>4</sup>. Thành lập mới 59 doanh nghiệp/1.047 lao động và 662 cơ sở/1.416 lao động, tổng vốn đầu tư 862,4 tỷ đồng. Cấp giấy phép đăng ký kinh doanh cho 1.076 cơ sở (trong đó đăng ký mới 662 cơ sở). Các dịch vụ tín dụng, ngân hàng, vận tải, khách sạn, nhà hàng, dịch vụ du lịch, bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, y tế, bảo hiểm phát triển mạnh<sup>5</sup>. Hoạt động tín dụng “đen” được tăng cường kiểm tra, xử lý.

Công tác xúc tiến, quảng bá du lịch được quan tâm. Thành lập Ban Chỉ đạo phát triển du lịch huyện, giai đoạn 2018 – 2020. Phối hợp triển khai công tác lập Quy hoạch phát triển du lịch khu vực phía Bắc tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; truyền thông cộng đồng, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về du lịch, nghiệp vụ du lịch cho các hộ gia đình, cộng đồng dân cư có hoạt động dịch vụ du lịch, phát triển du lịch cộng đồng tại xã Tam Quan Nam; tổ chức cuộc thi triển lãm ảnh “Hoài Nhơn – đổi mới và phát triển”.

## **3. Quy hoạch và đầu tư xây dựng:**

Công tác quy hoạch và chỉnh trang đô thị được chú trọng. Lập Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2035; Quy hoạch chung đô thị Hoài Nhơn đến năm 2035; Chương trình phát triển đô thị và Đề án nâng cấp đô thị Hoài Nhơn đạt chuẩn đô thị loại IV. Duy tu, sửa chữa các tuyến đường giao thông, hoa viên, đèn hoa trang trí, lập lại trật tự đô thị. Xây dựng 78/85,94 km đường bê tông giao thông nông thôn, đạt 90% kế hoạch. Cấp 336 giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ; kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm hành chính 08 trường hợp xây dựng không phép, sai phép; phạt tiền 110 triệu đồng. Thực hiện tốt công tác thu gom, vận chuyển và tiếp nhận xử lý rác thải, năm 2018 đã tiếp nhận 17.700 tấn rác thải, vận hành hiệu quả Bãi chôn lấp chất thải rắn của huyện.

Thi công xây dựng 77 công trình (33 công trình chuyển tiếp; 47 công trình xây dựng mới). Nghiệm thu, bàn giao và đưa vào sử dụng 50 công trình, dự án. Tổng giá trị khối lượng xây dựng từ nguồn vốn ngân sách năm 2018 ước thực hiện trên 386,956 tỷ đồng, đạt 108,7% so cùng kỳ<sup>6</sup>. Xây dựng kiên cố 19,294 km kênh mương nội đồng.

<sup>4</sup> Một số sản phẩm xuất khẩu trực tiếp tăng mạnh như: hàng may mặc 57,84 tỷ đồng, dăm gỗ 31 tỷ đồng, ván ghép thanh 4,06 tỷ đồng, bàn ghế gỗ 3,57 tỷ đồng, hải sản đông lạnh 7,77 tỷ đồng...

<sup>5</sup> Doanh thu ngành dịch vụ đạt 3.358 tỷ đồng, gồm: tài chính – ngân hàng 930 tỷ, vận tải 355 tỷ đồng, khách sạn, nhà hàng, dịch vụ du lịch và dịch vụ khác 2.073 tỷ đồng.

<sup>6</sup> Một số công trình có vốn đầu tư lớn như: Tuyến đường từ Quốc lộ 1A cũ đến Gò Dài và khu dân cư dọc tuyến (Tam Quan Bắc); Khu tái định cư vùng thiên tai Bầu Rong (Bồng Sơn); Di tích lịch sử Cuộc biểu tình năm 1931 tại

#### 4. Về sản xuất ngư - nông - lâm nghiệp:

Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản ước đạt 5.063,4 tỷ đồng (theo giá so sánh 2010), đạt 101% kế hoạch, tăng 5,2% so với năm 2017.

**Ngư nghiệp:** Nhân dịp đầu năm Tết cổ truyền Mậu Tuất, tổ chức Lễ ra quân khai thác và bảo vệ, tái tạo nguồn lợi hải sản năm 2018. Giá trị sản xuất ước đạt 3.031,24 tỷ đồng, đạt 100,9% kế hoạch, tăng 4,6% so với năm 2017. Toàn huyện có 2.419 tàu cá, công suất 1,149 triệu CV<sup>7</sup>. Sản lượng khai thác hải sản ước đạt 46.800 tấn, tăng 800 tấn so cùng kỳ, đạt 101,1% kế hoạch năm (*cá ngừ đại dương 9.550 tấn, tăng 550 tấn so cùng kỳ*); thành lập 664 tổ đoàn kết khai thác hải sản trên biển. Tôm thả nuôi 249,54 ha (vụ chính 127,14 ha, vụ phụ 122,4 ha), sản lượng thu hoạch 2.391,8 tấn. Giá trị sản phẩm thu nhập trên 1 ha hồ nuôi tôm 1,8 tỷ đồng. Thực hiện Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg, đến nay đã chi trả 705,014 tỷ đồng/6.836 hồ sơ<sup>8</sup>. Thu hồi 83,3 triệu đồng hỗ trợ nhiên liệu sai quy định. Ngư dân đã ký hợp đồng tín dụng đóng mới 21 tàu cá/dư nợ 302,137 tỷ đồng<sup>9</sup> theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP. Có 6 tàu vỏ gỗ được hỗ trợ đóng mới, kinh phí 10,444 tỷ đồng theo Quyết định số 47/2016/QĐ-TTg. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp; kiểm soát 10.098 lượt tàu xuất bến và 10.012 lượt tàu nhập bến tại Cảng cá Tam Quan.

Từ đầu năm đến nay, có 12 tàu/114 lao động bị nước ngoài bắt giữ<sup>10</sup>, tăng 05 tàu/31 lao động so cùng kỳ năm 2017; 24 ngư dân chết, mất tích; 04 tàu cá bị chìm và 04 tàu cá bị tai nạn trên biển.

**Trồng trọt:** Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 19.500 ha, bằng cùng kỳ; trong đó, cây lúa 13.092,6 ha, năng suất bình quân đạt 64 tạ/ha, tăng 0,8 tạ/ha, sản lượng 83.709 tấn<sup>11</sup>. Các cây trồng cạn như ngô, lạc, mỳ, cói, rau đậu các loại năng suất đạt cao hơn so cùng kỳ<sup>12</sup>. Thực hiện 3.561 ha/128 cánh đồng mẫu lớn, cánh đồng tiên tiến; chuyển đổi 335 ha từ 3 vụ lúa sang 2 vụ lúa/năm, 452 ha cây trồng cạn trên đất lúa thiếu nước, 30/173 ha diện tích đất trồng cây lâm nghiệp, cây lâu năm kém hiệu quả sang phát triển một số cây ăn quả có giá trị kinh tế cao. Tổng sản lượng lương thực 93.504 tấn, đạt 101,9% so với kế hoạch. Giá trị sản phẩm thu nhập trên 1 ha đất trồng trọt hàng năm 104,1 triệu đồng.

Triển khai 13 mô hình khuyến nông, lâm, ngư. Phối hợp lập Đề án phát triển nâng cao hiệu quả kinh tế dừa Hoài Nhơn, triển khai Dự án sản xuất rau an toàn và Dự án của Tổ chức phát triển Hà Lan (SNV) đạt hiệu quả.

---

Cây số 7 Tài Lương; Đường kết nối Quốc lộ 1 cũ và Quốc lộ 1 mới (Bồng Sơn); Kè bảo vệ khu dân cư dọc bờ sông Hoài Hải; Kè chống sạt lở bờ Nam Sông Lại Giang ...

<sup>7</sup> Tàu có công suất từ 90 CV trở lên 2.105 tàu/1,142 triệu CV, giảm 105 tàu so cùng kỳ.

<sup>8</sup> Trong 705,014 tỷ đồng/6.836 hồ sơ gồm: chi trả hồ sơ năm 2017 là 481,912 tỷ/4.156 hồ sơ; năm 2018 là 223,102 tỷ đồng/2.680 hồ sơ.

<sup>9</sup> Trong đó: 18 tàu vỏ thép, 02 tàu vỏ gỗ, 1 tàu vỏ Composit.

<sup>10</sup> Hoài Hương 03 tàu/37 lao động, Hoài Thanh 02 tàu/28 lao động, Tam Quan Nam 03/29 lao động, Hoài Hải 01 tàu/05 lao động, Tam Quan Bắc 03 tàu/15 lao động.

<sup>11</sup> Trong đó, diện tích 2 vụ lúa/năm 7.011,5 ha, tăng 695,7 ha so cùng kỳ; diện tích 03 vụ lúa/năm 6.081,1 ha, giảm 718,2 ha so cùng kỳ (*do chuyển đổi sản xuất 03 vụ lúa sang 02 vụ lúa/năm ở xã Hoài Thanh Tây và Hoài Thanh*).

<sup>12</sup> Cây ngô: 1.553,8 ha, năng suất 62,5 tạ/ha, tăng 0,5 tạ/ha so cùng kỳ, sản lượng ước đạt 9.711 tấn, đạt 97,1% kế hoạch năm; cây lạc: 631,5 ha, năng suất 26 tạ/ha; cây mỳ: 1.850,6 ha, năng suất 250 tạ/ha; rau, đậu các loại: 1.278 ha.

**Chăn nuôi – thú y:** Giá trị sản xuất ước đạt 1.038,09 tỷ đồng, đạt 103% kế hoạch, tăng 10,1% so với năm 2017. Đàn trâu, bò 30.298 con, tăng 698 con so cùng kỳ. Đàn heo 140.128 con, tăng 22.128 con so cùng kỳ; đàn gia cầm 939.600 con, tăng 46.790 con so cùng kỳ. Tiêm phòng đợt 1, đợt 2 vaccine LMLM trâu, bò đạt trên 89% tổng đàn, vaccine H<sub>5</sub>N<sub>1</sub> cho gia cầm đạt 100% diện tiêm và 10.247 con heo nái, đực giống. Chỉ đạo các ngành và xã, thị trấn kiểm tra, quản lý, hướng dẫn hoạt động nuôi yên và yêu cầu các hộ ký cam kết thực hiện theo quy định<sup>13</sup>.

**Lâm nghiệp:** Giá trị sản xuất ước đạt 72,87 tỷ đồng, đạt 93,3% kế hoạch, giảm 3,2% so cùng kỳ. Sản lượng gỗ rừng trồng khai thác trên 70.358 m<sup>3</sup>, đạt 91,9% kế hoạch. Trồng mới 1.034,7 ha rừng; khoán bảo vệ 1.927 ha, khoanh nuôi tái sinh 620,1 ha. Phối hợp thực hiện công tác bảo vệ rừng vùng giáp ranh huyện Hoài Nhơn – An Lão. Đã xử lý 19 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng, phạt tiền 319,6 triệu đồng. Tỷ lệ độ che phủ rừng 44,5%.

**Hoạt động các Hợp tác xã:** Thành lập mới HTX tổng hợp Hoài Hải. Hướng dẫn lập dự toán, cấp phát, thanh, quyết toán kinh phí và phối hợp thực hiện kinh phí cấp bù để thực hiện miễn thu giá dịch vụ thủy lợi phí đối với các HTX. Toàn huyện có 15 trang trại vừa và nhỏ (01 trồng trọt, 07 chăn nuôi, 01 lâm nghiệp, 02 thủy sản, 04 tổng hợp).

**Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn:** Tổng kết công tác PCLB năm 2017 và triển khai nhiệm vụ năm 2018. Kiện toàn BCH phòng chống thiên tai và TKCN cấp huyện. Hướng dẫn các đơn vị triển khai công tác phòng chống thiên tai, chuẩn bị vật tư 04 tại chỗ, kiểm tra các công trình thủy lợi trước mùa mưa bão.

**Khoa học công nghệ:** Triển khai lắp đặt 21 điểm cầu truyền hình từ huyện đến các xã, thị trấn, phục vụ các cuộc họp, hội nghị giao ban trực tuyến. Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Chương trình hành động số 07-CTr/TU ngày 20/10/2016 của Tỉnh ủy và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, huyện lần thứ XIX về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định, giai đoạn 2016 - 2020. Phê duyệt, phân bổ kinh phí và triển khai thực hiện 14 đề tài, phương án thuộc Chương trình khoa học công nghệ năm 2018, tổng số tiền 806,462 triệu đồng.

### **5. Xây dựng nông thôn mới:**

Tổ chức Lễ đón nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới (Hoài Thanh, Hoài Thanh Tây, Tam Quan Nam, Hoài Hảo, Hoài Sơn). Hướng dẫn 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục xây dựng củng cố nâng cao tiêu chí và thực hiện đề án xây dựng nông thôn mới nâng cao, giai đoạn 2018-2020. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị UBND tỉnh công nhận 05 xã (Hoài Xuân, Hoài Đức, Hoài Hải, Hoài Mỹ, Hoài Phú) đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018. Đến nay, toàn huyện có 10/15 xã được công nhận đạt chuẩn NTM, 5 xã còn lại đạt 19/19 tiêu chí, đang chờ UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn NTM.

### **6. Về tài nguyên và môi trường:**

Thu hồi trên 34,9 ha đất để xây dựng 43 công trình, dự án. Phê duyệt 68 phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do GPMB để xây dựng các công trình,

<sup>13</sup> Toàn huyện có 463 cơ sở/16 xã, TT nuôi chim yến (25 cơ sở chuyên nuôi và 438 nhà ở kết hợp nuôi yến), nhiều nhất là Tam Quan Bắc (144 cơ sở), Hoài Hương (104 cơ sở), Tam Quan Nam (70 cơ sở), Hoài Thanh (40 cơ sở), Tam Quan (24 cơ sở); Hoài Hải (19 cơ sở)....

dự án với tổng kinh phí trên 55,4 tỷ đồng; tổ chức cưỡng chế thu hồi đất 02 trường hợp. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường tiếp tục được tăng cường. Cấp 86 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất rừng sản xuất cho 60 hộ gia đình, cá nhân, diện tích trên 43,303 ha. Phổ biến, tuyên truyền các quy định về bảo vệ môi trường và hướng dẫn biện pháp thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi trong khu dân cư, nuôi trồng thủy sản. Kiểm tra, xử lý việc lấn chiếm, tranh chấp đất đai, cất nhà trái phép, trồng cây lâm nghiệp trên đất nông nghiệp.

#### **7. Tài chính – ngân sách:**

Tập trung chỉ đạo thực hiện các biện pháp chủ yếu điều hành dự toán ngân sách; thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; thực hiện Quy chế phối hợp trong công tác thu, nộp ngân sách nhà nước, Đề án chống thất thu thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh trên địa bàn huyện.

Tổng thu ngân sách phát sinh trên địa bàn ước đạt 363,846 tỷ đồng, đạt 103% dự toán năm. Trong đó: thu tiền sử dụng đất 148 tỷ đồng, đạt 106,5%; thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh 130,8 tỷ đồng, đạt 94,8%; lệ phí trước bạ 23,9 tỷ đồng, đạt 100%; thu khác ngân sách 20,5 tỷ đồng, đạt 113,3% kế hoạch.

Tổng chi trên 850 tỷ đồng, chiếm 135,6% dự toán năm. Trong đó: chi đầu tư phát triển 262,4 tỷ đồng, chiếm 169%; chi thường xuyên 586,5 tỷ đồng, chiếm 128% dự toán năm.

## **II. VỀ VĂN HÓA - XÃ HỘI**

### **1. Giáo dục và đào tạo:**

Chất lượng giáo dục tiếp tục được giữ vững. Tỷ lệ học sinh được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99,97%, tăng 0,08%; học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS 99,2%, tăng 0,8% so với năm học trước. Phối hợp tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp THPT và thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2018 - 2019, trong đó trường THPT chuyên Chu Văn An có 122/183 học sinh dự thi trúng tuyển (66,7%). Học sinh trúng tuyển lớp 10 trường công lập 1.342/2.480 học sinh, tỷ lệ 54,11% (điểm chuẩn vào lớp 10 huyện Hoài Nhơn cao nhất tỉnh). Tỷ lệ học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp đạt trên 80%. Thực hiện Đề án hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, toàn huyện có 70/30.625 học sinh bỏ học, chiếm 0,22%, giảm 25 em (0,09%) so năm học trước.

Đề nghị UBND tỉnh công nhận 05 trường đạt chuẩn Quốc gia. Toàn huyện có 54 trường đạt chuẩn Quốc gia<sup>14</sup>, chiếm 78,3%. Kiểm tra, chấn chỉnh tình trạng học thêm, dạy thêm ngoài nhà trường trái quy định, cấp phép lại cho 28 cơ sở, cấp mới 11 cơ sở dạy thêm, học thêm.

Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tiếp tục đẩy mạnh. Tổ chức tuyên dương giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi, học sinh đạt giải thưởng “Quang Trung về học tập”; cấp học bổng học sinh nghèo vượt khó học giỏi năm học 2017 – 2018; học bổng Phạm Văn Trinh. Thi sáng tạo KHKT cấp tỉnh lớp 8,9 đạt 6/6 giải; thi sáng tạo thanh thiếu niên cấp tỉnh đạt 12 giải; thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh đạt 40 giải, tăng 15 giải so với năm học trước.

### **2. Văn hoá - thông tin, thể dục - thể thao, truyền thanh:**

---

<sup>14</sup> Khối THPT 03 trường, THCS 15 trường, Tiểu học 22 trường, Mầm non, Mẫu giáo 14 trường.

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền hưởng ứng các ngày lễ lớn của đất nước và của huyện. Tổng kết phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa năm 2018, có 129/155 thôn, khối phố được công nhận đạt chuẩn văn hóa (tỷ lệ 83,2%); 129/131 cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa (98,6%); 53.361/57.452 hộ đạt gia đình văn hóa (92,9%). Toàn huyện có 14/15 xã đạt và bảo lưu kết quả xây dựng xã chuẩn văn hóa nông thôn mới. Kiểm tra 58 cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, xử lý nhắc nhở 55 cơ sở, tạm đình chỉ 03 cơ sở vi phạm. Tổ chức 02 đợt ra quân xóa 10.000 tờ rơi, quảng cáo, rao vặt sai quy định.

Phối hợp tổ chức liên hoan làng, thôn, khu phố văn hóa cụm phía Bắc tỉnh, đạt giải A toàn đoàn; Tham gia liên hoan hội đánh bài chòi cổ dân gian các câu lạc bộ tiêu biểu cấp tỉnh, đạt giải nhì toàn đoàn. Đến nay, có 17/17 xã, thị trấn đại hội Câu lạc bộ bài chòi cổ dân gian. Thành lập Đoàn nghệ thuật tuồng, Đội bài chòi huyện.

Ban hành kế hoạch bảo vệ, trùng tu, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn huyện giai đoạn 2018 - 2025, định hướng đến năm 2030. Tổ chức Lễ đón nhận Bằng xếp hạng Di tích cấp tỉnh Trạm Phẫu Huyện đội Hoài Nhơn; hoàn chỉnh hồ sơ và đề nghị xếp hạng Di tích cấp tỉnh địa đạo Gò Quánh (Hoài Thanh); quy hoạch mở rộng và thông qua thiết kế di tích Bãi biển Lộ Diêu – nơi cập bến Tàu Không số. Phong trào thể dục thể thao quần chúng được duy trì thường xuyên. Tổ chức Đại hội Thể dục - Thể thao các xã, thị trấn và huyện Hoài Nhơn lần thứ VII, năm 2017 - 2018. Tham gia Đại hội Thể dục - Thể thao Bình Định và Ngày hội VH-TT miền biển tỉnh, đạt giải ba toàn đoàn.

Đài truyền thanh từ huyện đến cơ sở đã thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị tại địa phương, kịp thời thông tin, tuyên truyền, định hướng sát đúng những vấn đề dư luận quan tâm<sup>15</sup>. Tổ chức liên hoan phát thanh huyện năm 2018, tham gia thi cấp tỉnh, Đài Truyền thanh huyện đạt giải nhất.

### **3. Công tác chăm sóc sức khỏe và dân số - kế hoạch hóa gia đình:**

Công tác phòng, chống các bệnh truyền nhiễm, nhất là dịch sốt xuất huyết được tăng cường. Đến cuối tháng 11/2018, dịch bệnh sốt xuất huyết xảy ra 364 ca (01 ca tử vong), cả năm 2018, toàn huyện xảy ra 400 ca (giảm 11 ca). Các bệnh tay - chân - miệng, sốt rét đều giảm so với cùng kỳ. Xác nhận cam kết bảo đảm ATTP 176/241 cơ sở, đạt 73%. Kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y - dược tư nhân, phát hiện, xử lý 18 cơ sở vi phạm, phạt tiền trên 68 triệu đồng. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn 10,24% (NQ 10,5%). Phối hợp với các bệnh viện tuyến Trung ương tổ chức khám bệnh tai - mũi - họng và mổ mắt miễn phí cho 1.382 người, trao 900 suất quà cho đối tượng chính sách, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, tổng kinh phí trên 1,5 tỷ đồng.

Các chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình được quan tâm. Tỷ suất sinh giảm 0,3‰ (NQ 0,15‰). Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên giảm 0,99% (NQ 0,2%). Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân và công tác dân số

---

<sup>15</sup> Trong năm 2018, Đài truyền thanh huyện đã chỉ đạo sản xuất 313 chương trình thời sự địa phương với 2.210 tin bài, 340 bài, 406 chuyên mục.

trong tình hình mới. Tổ chức phát động chiến dịch lồng ghép truyền thông với cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản – KHHGD.

#### **4. Chính sách xã hội:**

Chi trả trợ cấp cho các đối tượng chính sách, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, kinh phí trên 262 tỷ đồng. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà các đối tượng chính sách, hộ nghèo, đối tượng xã hội, người cao tuổi nhân ngày lễ, Tết, trị giá trên 14,9 tỷ đồng. Tổ chức thấp nền tri ân các anh hùng liệt sĩ nhân kỷ niệm Ngày Thương binh – liệt sĩ (27/7). Phê duyệt danh sách 1.766 gia đình người có công đề nghị hỗ trợ nhà ở theo Quyết định số 22/QĐ-TTg; 34 đối tượng hộ nghèo hỗ trợ xây dựng nhà ở theo Quyết định số 48/QĐ-TTg. Năm 2018 có 2.708 hộ nghèo, tỷ lệ: 4,49%, giảm 2,56% (NQ 2,2%), hộ cận nghèo: 5.009 hộ, tỷ lệ: 8,31%.

Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em được chú trọng. Các hoạt động nhân đạo, từ thiện, giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được quan tâm. Thực hiện Kế hoạch hưởng ứng tháng hành động trẻ em năm 2018. Phối hợp tổ chức Chương trình “Vượt lên chính mình”; “Hành trình đò”, “Đêm hội trăng rằm năm 2018”. Tổ chức thành công Diễn đàn trẻ em cấp huyện và tham gia Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh.

Triển khai thực hiện các chính sách BHXH, BHYT, BHTN; đối thoại tại 7 xã, thị trấn về việc thực hiện các chỉ tiêu BHXH, BHYT toàn dân năm 2018. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đến ngày 31/12/2018 ước đạt 91%; rà soát và bàn giao sổ BHXH cho người lao động đạt 98,87%.

### **III. VỀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN**

#### **1. Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính**

Các cấp chính quyền từ huyện đến cơ sở đã triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 04/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước. Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Đề án thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW về “*Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*”. Triển khai thực hiện Đề án số 06 của Huyện ủy, phê duyệt 07 đề án sáp nhập các đơn vị trường học (*đã sáp nhập 16 trường, giảm 9 trường so năm học 2017-2018*) và đề án sáp nhập, giải thể một số đơn vị sự nghiệp thuộc huyện. Tổ chức Hội nghị tổng kết giai đoạn ngoại nghiệp Dự án 513 về địa giới hành chính.

Công tác quy hoạch, đào tạo, tuyển dụng và thực hiện chính sách đối với cán bộ được quan tâm. Ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh và quy trình bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo. Phối hợp tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức QLNN ngạch chuyên viên tại huyện cho 96 cán bộ, công chức. Triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định 41/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của UBND tỉnh về quy định chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách; mức khoán kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, thôn. Tổ chức tuyển dụng 39 công chức cấp xã; thi tuyển viên chức ngành giáo dục năm học 2018 - 2019. Ban hành Kế hoạch tổ chức bầu cử trưởng thôn, khối phố nhiệm kỳ 2019-2021.



Kiểm tra hoạt động của bộ phận “Một cửa” và thẩm định, đánh giá chỉ số cải cách hành chính các xã, thị trấn. Tổ chức sơ kết hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện và xã, thị trấn; triển khai mô hình Một cửa kiểu mẫu. Đến nay, có 100% thủ tục hành chính của huyện và xã, thị trấn được đưa ra giải quyết tại bộ phận “Một cửa”; số lượng hồ sơ trả cho người dân qua dịch vụ bưu điện ngày càng nhiều.

Tổ chức hoạt động kỷ niệm 70 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948-11/6/2018)<sup>16</sup>. Xét duyệt, đề nghị tỉnh nâng bậc lương trước thời hạn cho 23 cá nhân có thành tích xuất sắc. Tổ chức Lễ truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà Mẹ Việt Nam anh hùng cho 05 Mẹ (toàn huyện có 2.077 Mẹ); tặng thưởng Huân chương Kháng chiến các hạng cho 80 liệt sỹ; đề nghị tặng Kỷ niệm chương cho 72 đối tượng bị địch bắt tù đày.

Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo được quan tâm. Thăm, tặng quà cho các cơ sở thờ tự, tôn giáo nhân Lễ Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, Lễ Phật đản 2018. Tập huấn công tác tôn giáo cho cán bộ xã, thị trấn và thôn, khối phố.

## **2. Công tác thanh tra, tư pháp, tiếp công dân**

Công tác phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra tiếp tục được chỉ đạo, triển khai theo kế hoạch. Đã triển khai 23 cuộc thanh tra, kiểm tra công vụ và đối thoại đối với 27 đơn vị. Qua thanh tra, phát hiện sai phạm số tiền 2.598,5 triệu đồng và 13,7 ha đất nông, lâm nghiệp, kiến nghị thu hồi 486,1 triệu đồng, giảm trừ quyết toán xây dựng cơ bản và xử lý khác 2.130,4 triệu đồng. Chỉ đạo chấn chỉnh sai phạm, kiểm điểm trách nhiệm đối với 12 tập thể và 11 cá nhân liên quan, thi hành kỷ luật 09 cán bộ công chức, viên chức. Thực hiện 03 buổi đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền, Mặt trận huyện với Nhân dân về ô nhiễm môi trường tại một số doanh nghiệp trong cụm công nghiệp và tình hình nợ của Công ty Thương Thảo.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Ban hành kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2018. Tập huấn nghiệp vụ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, thời kỳ 2014 - 2018. Duy trì công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ tại Trụ sở tiếp công dân của huyện. Trong năm, Chủ tịch UBND huyện và chủ tịch UBND các xã, thị trấn đã tiếp 363 lượt công dân đến trình bày, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. UBND huyện tiếp nhận 74 đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh (trong đó khiếu nại 71 đơn, tố cáo 02 đơn, 01 đơn phản ánh). Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện có 15 vụ, đã thụ lý giải quyết 15 vụ.

## **IV. VỀ QUỐC PHÒNG – AN NINH**

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ổn định. Tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2018 đạt 100% chỉ tiêu tình giao (346 thanh niên). Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ 05 xã, thị trấn, kết quả đạt tốt (04 xã, thị trấn) và khá tốt (01 xã). Điều động 150 thuyền trưởng, máy trưởng, thuyền viên và cán bộ địa phương huấn

<sup>16</sup> Đã biểu dương khen thưởng cho 03 tập thể và 19 cá nhân tiêu biểu, có 1.854 cá nhân được công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, 111 tập thể được công nhận “Tập thể lao động tiên tiến”, 281 cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”. Chủ tịch UBND huyện tặng thưởng Giấy khen cho 50 tập thể và 497 cá nhân đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2017; 18 tập thể và 22 cá nhân có thành tích tiêu biểu, điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; 27 tập thể và 20 cá nhân có thành tích xuất sắc 10 năm thực hiện Nghị quyết TW 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

luyện, sẵn sàng tham gia đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Tổ chức Hội nghị xét duyệt chính trị, chính sách thực hiện nghĩa vụ quân sự năm 2019.

Công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm được đẩy mạnh. Tiếp tục thực hiện Chi thị 02-CT/HU của BTV Huyện ủy về thực hiện cuộc vận động “Toàn dân tham gia xây dựng địa bàn huyện không có tội phạm ma túy, giảm tội phạm trộm cắp, cướp giật”<sup>17</sup>. Tình hình tội phạm được kiểm soát. Phạm pháp hình sự xảy ra 87 vụ/185 đối tượng, tăng 6 vụ, 26 đối tượng so cùng kỳ<sup>18</sup>. Tội phạm về kinh tế và môi trường xảy ra 09 vụ/09 đối tượng, giảm 08 vụ, 08 đối tượng so với cùng kỳ; nổi lên là các hành vi vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng, khai thác đất, cát gây ô nhiễm môi trường. Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy 09 vụ/10 đối tượng, tăng 08 vụ/08 đối tượng so cùng kỳ.

Tai nạn giao thông xảy ra 56 vụ, làm 26 người chết, 66 người bị thương, giảm 12 vụ, 02 người chết, 01 người bị thương so cùng kỳ. Các tai, tệ nạn xã hội xảy ra 09 vụ, làm chết 09 người, giảm 12 vụ, 07 người chết so với cùng kỳ.

## V. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, thực hiện kinh tế - xã hội của huyện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, đó là:

- Công tác điều chỉnh bổ sung quy hoạch thực hiện chậm, quản lý quy hoạch có mặt chưa chặt chẽ. Quản lý trật tự đô thị còn hạn chế. Công tác phát triển du lịch còn chậm, chưa tương xứng với tiềm năng của huyện. Thu thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh chưa đạt theo kế hoạch. Công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp kinh doanh, bán hàng lưu động trên vỉa hè, lòng lề đường chưa tốt. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công một số công trình, dự án còn chậm.

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng vùng gò đồi còn hạn chế. Các HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả thấp, một số làng nghề gặp khó khăn. Thiếu quyết liệt trong thực hiện các giải pháp tháo gỡ thẻ vàng của Châu Âu về thủy sản. Tai nạn, sự cố trên biển, tình trạng tàu thuyền và ngư dân hành nghề trên biển bị nước ngoài bắt giữ có chiều hướng gia tăng.

- Công tác quản lý nhà nước về đất đai tại một số địa phương còn buông lỏng, có địa phương để xảy ra sai phạm nghiêm trọng. Chưa giải quyết dứt điểm các trường hợp trồng cây lâm nghiệp, xây dựng nhà ở trên đất nông nghiệp. Ô nhiễm môi trường tại Công ty TNHH chế biến rác thải Duy Anh, cụm công nghiệp, khu vực âu thuyền, kênh mương Lại Giang, chăn nuôi trong khu dân cư gây bức xúc trong Nhân dân. Quản lý xây dựng nhà nuôi và dẫn dụ chim yến trong khu dân cư còn buông lỏng. Tình trạng khai thác cát nguy cơ gây sạt lở, xâm nhập mặn chưa xử lý kịp thời.

- Dịch bệnh sốt xuất huyết diễn biến phức tạp. Thực hiện Đề án hạn chế tình trạng học sinh bỏ học một số địa phương chưa chú trọng đúng mức. Công tác phối

<sup>17</sup> Cùng cố, kiện toàn 39 mô hình an ninh trật tự. Đầu tư 280 triệu đồng nâng cấp, mở rộng hệ thống camera của huyện. Chỉ đạo các xã, thị trấn nhân rộng mô hình “camera an ninh”, đến nay, đã gắn 55 điểm, 188 mắt camera an ninh.

<sup>18</sup> Trong đó, chủ yếu là tội phạm trộm cắp tài sản 40 vụ, cố ý gây thương tích 23 vụ. Đối tượng thực hiện tội phạm chủ yếu là thanh thiếu niên (152/185 đối tượng, chiếm 82,2%).

hợp xử lý các hoạt động quảng cáo, rao vặt trái quy định, tin dụng đen trên địa bàn chưa đồng bộ.

- Việc hoàn chỉnh hồ sơ xử lý thanh niên vi phạm Luật nghĩa vụ quân sự có mặt chưa kịp thời, thiếu chặt chẽ. An ninh nông thôn tiềm ẩn nguy cơ phức tạp liên quan đến tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng. Việc thực hiện Chỉ thị 02 của Ban Thường vụ Huyện ủy chưa đồng bộ, quyết liệt. Tội phạm trộm cắp tài sản, ma túy, tin dụng đen, thanh niên tụ tập băng nhóm đánh nhau diễn biến phức tạp.

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chậm thực hiện các ý kiến kết luận, chỉ đạo của cấp trên. Công tác thực hiện cải cách thủ tục hành chính tại một số đơn vị, địa phương còn hạn chế. Tỷ lệ hồ sơ trễ hẹn vẫn còn cao, chủ yếu trên lĩnh vực đo đạc, cấp đổi và bổ sung tài sản trên đất.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên, ngoài yếu tố khách quan do cơ chế chính sách một số lĩnh vực còn chông chéo.. còn có yếu tố chủ quan là việc triển khai thực hiện của các ngành, các cấp chưa chủ động, đồng bộ và sự phối kết hợp chưa chặt chẽ, tinh thần trách nhiệm, vai trò tham mưu, đề xuất của một số cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu ở một số ngành, địa phương chưa tốt. Cá biệt có nơi việc chấp hành quy định của pháp luật chưa nghiêm, dẫn tới vi phạm phải xử lý kỷ luật.

## **Phần thứ hai**

### **CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019**

Năm 2019 có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, huyện lần thứ XIX, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2016-2020. Bên cạnh những thuận lợi, vẫn còn nhiều khó khăn thách thức, thời tiết diễn biến phức tạp, khó lường, thị trường tiêu thụ sản phẩm không ổn định, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn hạn chế. Để thực hiện hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, các cơ quan, ban, ngành và địa phương trong huyện tiếp tục phát huy kết quả đạt được, kịp thời khắc phục những hạn chế, thiếu sót, nắm bắt thời cơ, huy động các nguồn lực, tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên, triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

#### **A. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2019:**

##### **I. CHỈ TIÊU KINH TẾ:**

- Tổng giá trị sản xuất các ngành chủ yếu (theo giá so sánh năm 2010) tăng 15,97%. Trong đó: Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng tăng 20,07%; thương mại - dịch vụ tăng 19,84%; nông - lâm - ngư nghiệp tăng 4,5% so với năm 2018.

- Cơ cấu kinh tế: giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng 60,85%; thương mại - dịch vụ 18,06%; nông - lâm - ngư nghiệp 21,09%.

- Sản lượng lương thực: 93.570 tấn.

- Sản lượng khai thác, nuôi trồng thủy, hải sản: 48.500 tấn.

- Giá trị sản phẩm thu nhập trên 01 ha canh tác đất trồng trọt 114,7 triệu đồng và 01 ha hồ nuôi tôm 1,8 tỷ đồng.

- Tổng thu ngân sách phát sinh trên địa bàn huyện: 370,032 tỷ đồng.

## **II. CHỈ TIÊU XÃ HỘI:**

- Mức giảm tỷ suất sinh: 0,15%.
- Tỷ lệ giảm sinh con thứ 3 trở lên: 0,1%.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: 91%.
- Số lao động được tạo việc làm mới: 5.000 lao động.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo, bồi dưỡng nghề: 65%.
- Tỷ lệ hộ nghèo (theo tiêu chí mới) giảm: 1,5%.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng còn: 9,31%.
- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh: 99,6%.
- Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia: 03 trường.
- Tỷ lệ thôn, khối phố được công nhận đạt chuẩn văn hóa: 83,2%.
- Tỷ lệ cơ quan, đơn vị được công nhận đạt chuẩn văn hóa: 98,6%.
- Tỷ lệ che phủ rừng: 45,0%.
- Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải: 87%.
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới, thị trấn văn minh đô thị: 100%.
- Xây dựng huyện đạt chuẩn Nông thôn mới.

## **III. CHỈ TIÊU QUỐC PHÒNG – AN NINH:**

- Giao quân nghĩa vụ quân sự đạt: 100%.
- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ phù hợp với quy mô tổ chức trong trạng thái sẵn sàng chiến trường xuyên: đảm bảo 100%.
- Số vụ phạm pháp hình sự giảm: 5-10%.
- Số vụ, số người chết, bị thương do tai nạn giao thông giảm: 5 - 10%.

## **B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:**

### **I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ:**

#### **1. Về công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp – làng nghề:**

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp – làng nghề; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút các nhà đầu tư có tiềm lực. Kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, phát triển sản xuất - kinh doanh. Đẩy mạnh công tác khuyến công, đào tạo nghề cho người lao động gắn với nhu cầu của doanh nghiệp.

#### **2. Thương mại – dịch vụ - du lịch:**

Thúc đẩy phát triển các hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch. Tiếp tục hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; quản lý tốt các chợ nông thôn, thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ tại các chợ. Đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá du lịch, xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng của huyện, xã hội hóa một số hạng mục du lịch ven biển. Tăng cường công tác quản lý thị trường, kiểm soát hàng giả, hàng kém chất lượng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các ngành dịch vụ bưu chính - viễn thông, ngân hàng, vận tải, y tế, bảo

hiếm.... Triển khai thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy về phát triển du lịch đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025.

Tạo điều kiện cho các chi nhánh ngân hàng thương mại và quỹ tín dụng nhân dân tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, huy động các nguồn vốn, cho vay đúng mục đích, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

### **3. Quy hoạch và đầu tư xây dựng:**

Hoàn thành quy hoạch chung đô thị Hoài Nhơn đến năm 2035; Xây dựng quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc; Xây dựng Chương trình phát triển đô thị huyện và hoàn thành Đề án nâng cấp đô thị Hoài Nhơn đạt chuẩn đô thị loại IV. Tiếp tục triển khai thực hiện quy hoạch phân khu 1/2000 các đô thị hạt nhân của huyện. Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Huyện ủy về “Quy hoạch xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị, phát triển huyện Hoài Nhơn thành thị xã Hoài Nhơn, giai đoạn 2016-2020”. Chú trọng công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, trật tự xây dựng, trật tự đô thị; xử lý nghiêm các trường hợp xây dựng trái phép, không phép, lấn, chiếm lòng lề đường. Thực hiện công tác thu gom, tiếp nhận xử lý rác thải trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh trồng cây xanh dọc các tuyến đường đô thị, trung tâm xã và vành đai các cụm công nghiệp.

Hoàn thành bàn giao 27 công trình chuyển tiếp từ năm 2018. Triển khai thi công xây dựng mới 48 công trình. Thường xuyên đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành các công trình trọng điểm năm 2019, tạo điều kiện thuận lợi thi công công trình Đập ngăn mặn, giữ ngọt trên sông Lại Giang.

### **4. Sản xuất ngư – nông - lâm nghiệp:**

Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Huyện ủy về “Phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo giai đoạn 2016-2020”. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao chuỗi giá trị gia tăng và phát triển nông nghiệp bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới; thực hiện chính sách hỗ trợ, nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ, giai đoạn 2015 – 2020 và Đề án phát triển chăn nuôi, giai đoạn 2016 – 2020. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, từng bước hình thành chuỗi liên kết trong sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, cơ giới hóa trong sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp nhằm nâng cao giá trị kinh tế trên diện tích trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động dẫn dụ gây nuôi chim yến.

**Ngư nghiệp:** Chú trọng khai thác có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế phát triển kinh tế biển và dịch vụ hậu cần nghề cá. Thường xuyên theo dõi, kịp thời nạo vét luồng tàu cửa biển Tam Quan bảo đảm cho tàu cá ra, vào an toàn. Quản lý, sắp xếp vị trí neo đậu tàu cá, thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy tại khu âu tàu Tam Quan. Phát động lễ ra quân khai thác và bảo vệ, tái tạo nguồn lợi hải sản. Khuyến khích ngư dân đầu tư nâng cấp, cải hoán tàu cá có công suất lớn, đánh bắt xa bờ, gắn sản xuất với bảo vệ chủ quyền biển đảo. Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Nghiệp đoàn nghề cá và các Tổ đoàn kết khai thác trên biển. Thực hiện đồng bộ các giải pháp khắc phục tình trạng ngư dân xâm phạm vùng biển lãnh hải nước ngoài khai thác hải sản; bảo đảm an toàn cho người và tàu cá hoạt động

trên biển. Nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 45/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định 48/2010/QĐ-TTg, Nghị định số 67/2014/NĐ-CP và Nghị định 17/2017/NĐ-CP của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản, Triển khai Luật Thủy sản năm 2017. Chú trọng quản lý chất lượng con giống, thuốc thú y thủy sản và phòng, trừ dịch bệnh tôm nuôi.

**Trồng trọt:** Chuẩn bị các điều kiện sản xuất vụ Xuân và Đông - Xuân 2018-2019, đảm bảo cơ cấu giống và lịch thời vụ; chuyển đổi diện tích đất trồng cây lâm nghiệp kém hiệu quả sang trồng cây công nghiệp, cây ăn quả có giá trị kinh tế cao. Chủ động xây dựng phương án sản xuất phù hợp với điều kiện thời tiết, ứng phó với biến đổi khí hậu (hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn...). Triển khai thực hiện mô hình cánh đồng lớn, cánh đồng mẫu lớn, cánh đồng tiên tiến và nhân rộng các mô hình khuyến nông có hiệu quả.

**Thủy lợi:** Hướng dẫn các đơn vị quản lý công trình thủy lợi thực hiện theo Luật Thủy lợi có hiệu lực từ năm 2018. Tập trung xây dựng, triển khai thực hiện đạt hiệu quả Phương án chống hạn ngay từ vụ Đông Xuân và cả năm; tiếp tục kiểm tra, đề xuất sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi bị hư hỏng xuống cấp; kiên cố hóa kênh mương để nâng cao hiệu quả tưới, tiêu. Thực hiện công tác cấp bù thủy lợi phí năm 2019.

**Chăn nuôi:** Chỉ đạo phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm đi đôi với thực hiện đồng bộ các biện pháp thú y phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường; từng bước phát triển chăn nuôi trang trại, gia trại quy mô vừa, theo hướng phát triển bền vững và hiệu quả. Khuyến khích xây dựng các cơ sở giết mổ động vật tập trung theo quy hoạch.

**Lâm nghiệp:** Tiếp tục chăm sóc, khoanh nuôi, bảo vệ rừng, nhất là rừng phòng hộ đầu nguồn và rừng ven biển. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng. Đẩy nhanh tiến độ các dự án lâm nghiệp, trồng rừng sản xuất, cây phân tán, rừng cây gỗ lớn, phát triển rừng theo hướng bền vững, tiến tới cấp chứng chỉ FSC.

## **5. Xây dựng nông thôn mới:**

Tập trung xây dựng huyện Hoài Nhơn đạt chuẩn nông thôn mới. Tiếp tục củng cố và nâng cao tiêu chí các xã đạt chuẩn nông thôn mới. Triển khai thực hiện Đề án nông thôn mới nâng cao, giai đoạn 2018 – 2020. Đẩy mạnh thực hiện chương trình OCOP (mỗi xã một sản phẩm); xây dựng Đề án phát triển các sản phẩm đặc trưng của huyện. Phối hợp triển khai Kế hoạch liên tịch thực hiện phong trào “Toàn dân chung sức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị sáng, xanh, sạch đẹp, an toàn văn minh”.

## **6. Tài nguyên và môi trường:**

Tiếp tục thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2018 đã được UBND tỉnh phê duyệt. Báo cáo kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2016 – 2020; Triển khai thực hiện Kế hoạch sử dụng đất huyện năm 2019. Quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản. Rà soát, quản lý chặt chẽ quỹ đất công ích, đất chuyên dùng, đất bãi bồi ven sông, ven biển. Tập trung giải quyết các trường hợp tự ý chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp để xây dựng nhà ở;

trồng cây lâm nghiệp trên đất nông nghiệp; lấn, chiếm, tranh chấp đất lâm nghiệp. Tăng cường kiểm tra, xử lý các trường hợp gây ô nhiễm môi trường tại các cụm công nghiệp, khu chế biến thủy sản, làng nghề và khu dân cư; nâng cao năng lực thu gom, xử lý rác thải, nước thải. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp; chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng của các công trình, dự án. Tập trung giải phóng mặt bằng, bàn giao đất cho nhà đầu tư.

#### **7. Tài chính – ngân sách:**

Tiếp tục thực hiện Đề án chống thất thu thuế công thương nghiệp – ngoài quốc doanh. Tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các biện pháp chống thất thu và thu nộp ngân sách; kiên quyết xử lý các trường hợp chây ỳ, nợ thuế. Quản lý thu, chi ngân sách chặt chẽ, hợp lý giữa chi thường xuyên và đầu tư phát triển. Quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý và điều hành tài chính, ngân sách nhà nước theo tinh thần Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

### **II. VỀ VĂN HÓA - XÃ HỘI:**

#### **1. Giáo dục và đào tạo:**

Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học; giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống và văn hóa ứng xử cho học sinh. Thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, phổ thông; đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng giáo dục phổ thông, giai đoạn 2018 – 2025; Chương trình Sửa học đường trong các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn từ năm 2018-2020. Tăng cường chỉ đạo thực hiện Đề án hạn chế tình trạng học sinh bỏ học; hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh bỏ học, vi phạm pháp luật. Quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo quy định. Kiểm tra, hướng dẫn thực hiện tốt công tác quản lý tài sản, thu - chi tài chính trong trường học. Duy trì kết quả và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Xây dựng mới 03 trường đạt chuẩn Quốc gia và nâng chuẩn. Chú trọng công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

#### **2. Văn hóa - thông tin - thể dục - thể thao:**

Tập trung tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước, của huyện và các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; gia đình văn hóa, thôn, khối phố, cơ quan, đơn vị, trường học đạt chuẩn văn hóa, xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, quảng cáo; quản lý chặt chẽ đất di tích. Phát triển các loại hình văn hóa phi vật thể (bài chòi, tuồng, võ cổ truyền ...). Tiếp tục thực hiện kế hoạch bảo vệ, trùng tu, bảo tồn và phát huy các giá trị di tích lịch sử, văn hóa giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030. Lập hồ sơ đề nghị xếp hạng Di tích Dốc Cát. Hoàn thiện củng cố hồ sơ địa danh Lâu Ông Tánh (Tam Quan).

Tiếp tục phát động mạnh mẽ phong trào TDTT trong toàn huyện, đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2017 - 2020. Chú trọng đầu tư, phát triển các môn thể thao thành tích cao. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Đài truyền thanh huyện và xã, thị trấn, đáp ứng yêu cầu tuyên truyền, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

**3. Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân:** Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, chủ động phòng, chống các bệnh truyền nhiễm, nhất là bệnh sốt xuất huyết. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y, dược tư nhân; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế. Duy trì và nâng cao chất lượng xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế; thôn, khối phố đạt thôn, khối phố sức khỏe. Triển khai tốt công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình; thực hiện có hiệu quả các đề án, dự án, chương trình thuộc mục tiêu dân số.

**4. Các vấn đề xã hội:** Triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả chương trình giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội. Đẩy mạnh phong trào Đền ơn đáp nghĩa; thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; quan tâm phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng còn sống. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nghề. Tăng cường các hoạt động nhân đạo từ thiện, trợ giúp các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, thiên tai đột xuất. Tiếp tục thực hiện Quyết định 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng, chương trình chăm sóc, bảo vệ, phòng chống tai nạn thương tích ở trẻ em giai đoạn 2015 - 2020. Tăng cường tuyên truyền, thực hiện các giải pháp, chính sách hỗ trợ mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Đẩy nhanh tiến độ rà soát và bàn giao sổ BHXH cho người lao động.

### **III. VỀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN**

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 26-KH/TU ngày 15/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Đề án số 05-ĐA/HU và 06-ĐA/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy Hoài Nhơn thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần Thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước. Tổ chức bầu cử trưởng thôn, khối phố nhiệm kỳ 2019-2021 theo đúng quy định. Thực hiện bố trí, sắp xếp chức danh, thực hiện chế độ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn đảm bảo tinh gọn, hiệu quả theo Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của UBND tỉnh. Tổ chức tuyển dụng viên chức huyện và công chức xã, thị trấn theo kế hoạch đề ra.

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 7182/UBND-KSTT ngày 16/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao chất lượng, giải quyết thủ tục hành chính. Nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nhất là đối với cấp xã; triển khai xây dựng bộ phận một cửa điện tử hiện đại ở một số xã, thị trấn. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm đối với các cơ quan, xã thị trấn và cán bộ,



công chức, qua đó xử lý nghiêm minh các trường hợp sai phạm. Hoàn thiện hồ sơ, Đề án thành lập thị xã Hoài Nhơn và các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn thư - lưu trữ, các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn huyện. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật; nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp; thường xuyên theo dõi tình hình, kết quả thi hành pháp luật và kiểm soát thủ tục hành chính. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, chú trọng công tác dân vận chính quyền. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Duy trì công tác tiếp công dân; tiếp xúc cử tri, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri; giải quyết kịp thời các vụ khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định của pháp luật, không để xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp.

#### IV. VỀ QUỐC PHÒNG - AN NINH

Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; quán triệt và triển khai thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2019 đạt chỉ tiêu tình giao và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất quốc phòng. Duy trì công tác phối hợp giữa các lực lượng vũ trang trong công tác bảo đảm an ninh trật tự. Phát huy phong trào quần chúng tự quản an ninh trật tự khu vực biên giới biển; sẵn sàng huy động nhân lực, tàu thuyền, phương tiện dân sự tham gia đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên đảo.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 02-CT/HU ngày 10/6/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy và Kế hoạch của UBND huyện về thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân tham gia xây dựng địa bàn huyện không có tội phạm ma túy, giảm tội phạm trộm cắp, cướp giật". Đẩy mạnh các biện pháp đấu tranh phòng, ngừa các loại tội phạm, xử lý nghiêm đối tượng vi phạm; tập trung triệt xóa các tụ điểm tệ nạn xã hội. Tăng cường kiểm tra, xử lý các vi phạm trên lĩnh vực ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, quản lý lưu trú, công tác bảo vệ bí mật nhà nước, phòng chống cháy nổ. Thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí (số vụ, số người chết, số người bị thương).

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2018 và một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2019./.

#### Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBNDTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Thành viên UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, phòng thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT. *ĐN*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



*Thanh Thương*

12

